

Ngày 31/12/2025	12,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.6%	-9.3%	-3.9%

2025	
ROE	6.7%
	+/- YoY ▼ 0.6%

Q4/25	
DT thuần	146
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 17.0 ▼ 10.7%

2025	
DT thuần	607
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 37.0 ▲ 6.6%

Q4/25	
LN gộp	19.7
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 19.8 ▼ 50.0%
	YoY ▼ 22.8 ▼ 53.5%

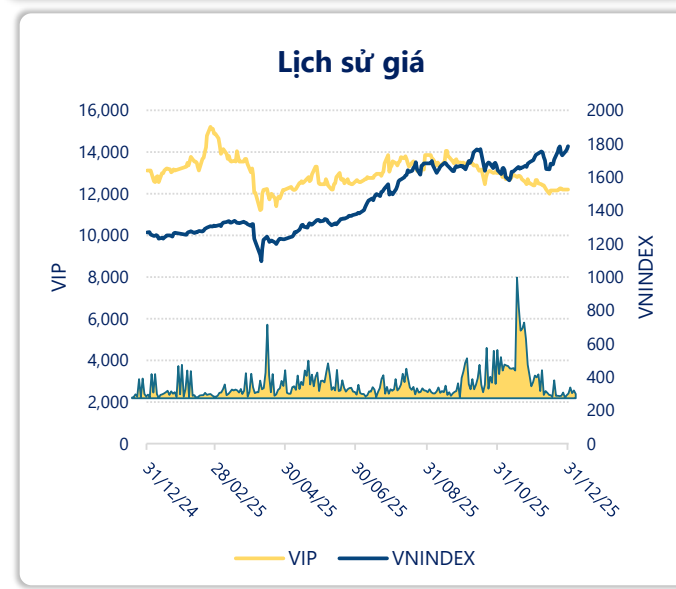
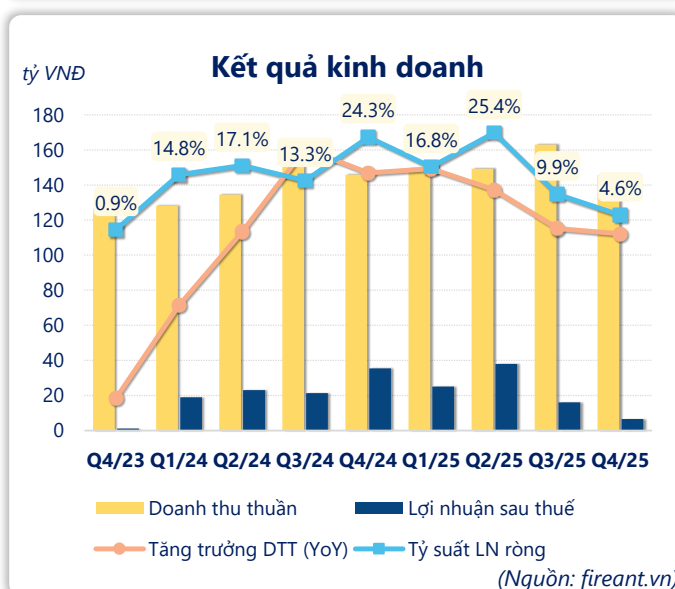
2025	
LN gộp	155
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 7.00 ▲ 4.9%

Q4/25	
LN thuần	9.91
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 11.3 ▼ 53.3%
	YoY ▼ 24.4 ▼ 71.1%

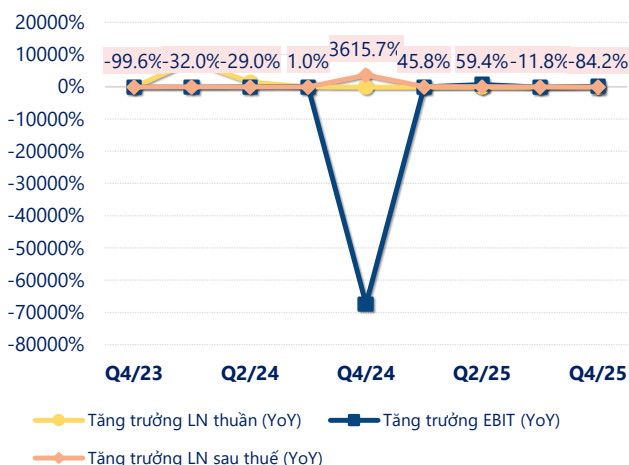
2025	
LN thuần	110
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 3.00 ▲ 3.2%

Q4/25	
LN sau thuế	6.66
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 9.44 ▼ 58.6%
	YoY ▼ 28.8 ▼ 81.2%

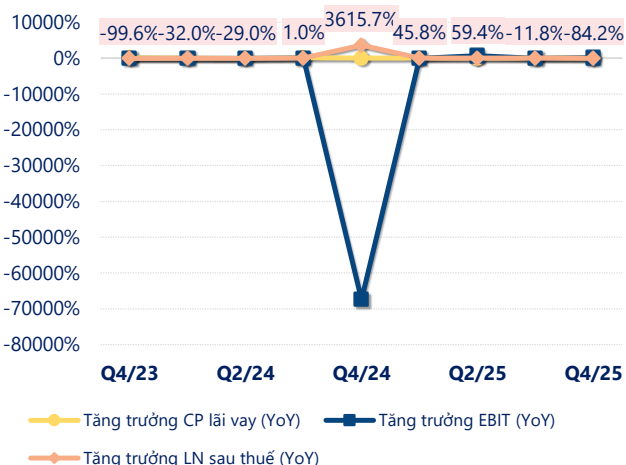
2025	
LN sau thuế	85.8
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 7.10 ▼ 7.6%



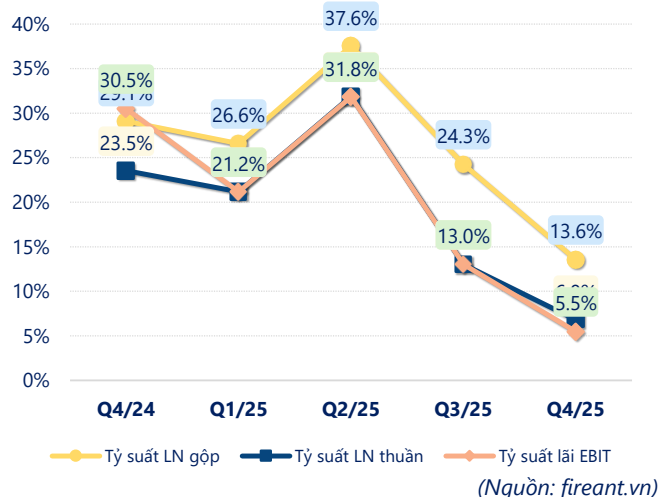
Tăng trưởng lợi nhuận



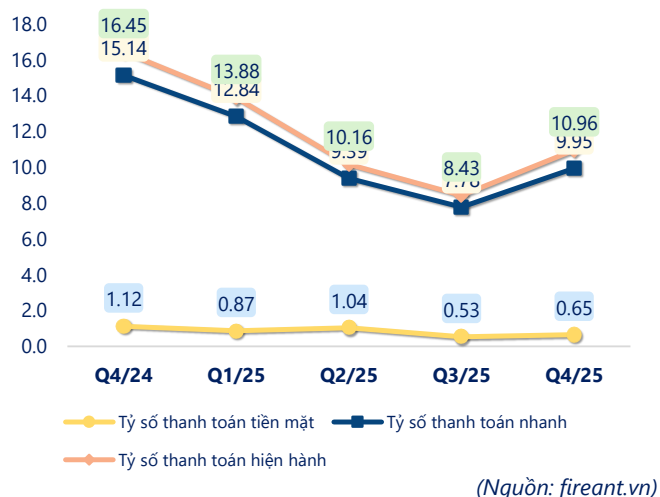
Tăng trưởng chi phí



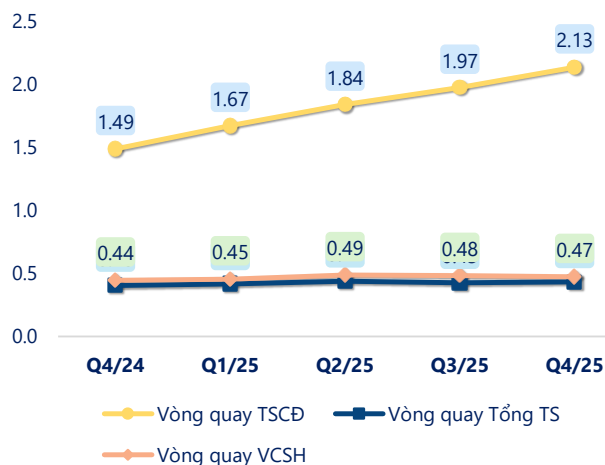
Tỷ suất lợi nhuận



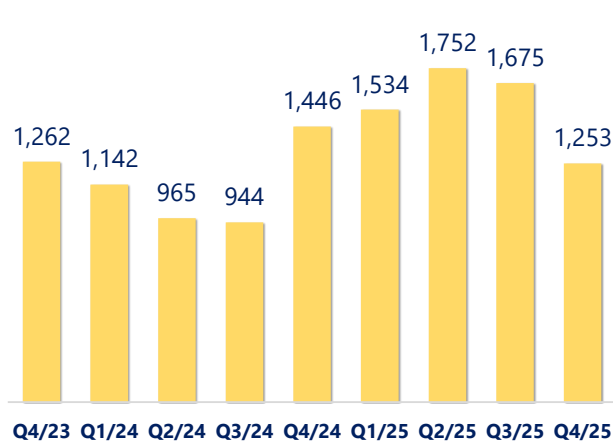
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	146	146	-0.2%	607	570	6.6%
Giá vốn hàng bán	126	103	22.2%	452	422	7.1%
Lợi nhuận gộp	19.7	42.5	-53.5%	155	148	4.9%
Doanh thu HĐTC	12.6	10.6	18.8%	45.0	36.9	22.2%
Chi phí TC	0.16	0.33	-52.8%	0.26	4.99	-94.8%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.84	1.00	-16.4%	3.84	3.71	3.4%
Chi phí QLDN	21.4	17.4	23.2%	85.6	69.0	24.1%
LN thuần từ HĐKD	9.91	34.3	-71.1%	110	107	3.2%
Lợi nhuận khác	-1.93	10.2	-119%	-2.01	11.2	-118%
LN trước thuế	7.97	44.5	-82.1%	108	118	-8.3%
Lợi nhuận sau thuế	6.66	35.5	-81.2%	85.8	92.9	-7.6%
LNST của CĐ cty mẹ	6.66	35.5	-81.2%	85.8	92.9	-7.6%

(Nguồn: fireant.vn)

